

Số: 507 /BC-HĐQT

Cần Thơ, ngày 28 tháng 7 năm 2023

**BÁO CÁO  
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2023**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG CẦN THƠ**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 02 Khu vực Phú Thắng, Phường Tân Phú, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ.
- Điện thoại: 02926516483 Fax: 0292391395 Email: email@canthoport.com.vn
- Vốn điều lệ: 284.800.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: CCT
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số 01/NQ-ĐHĐCĐ	15/4/2022	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022;</li><li>2. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 và định hướng năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ.</li><li>3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và định hướng năm 2023. Báo cáo giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, giám sát Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc năm 2022.</li><li>4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC.</li><li>5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2022 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2023 như sau:</li></ol>

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>5.1. Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022 và tình hình tài chính của công ty. Đại hội đồng cổ đông thông qua đề xuất không thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2022.</p> <p>5.2. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2023: Không chia cổ tức.</p> <p>5.3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư và thanh lý năm 2023, trong đó một số chỉ tiêu tài chính của năm 2023 như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản lượng thông qua của năm 2023.</li> <li>- Tổng doanh thu: 142 tỷ đồng.</li> <li>- Lợi nhuận trước thuế: 8,0 tỷ đồng.</li> <li>- Tổng mức đầu tư năm 2023: 38,1 tỷ đồng.</li> <li>- Kế hoạch thanh lý tài sản của Công ty</li> </ul> <p>6. Thông qua quỹ tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, quỹ tiền lương kế hoạch của Ban điều hành năm 2023 như sau:</p> <p>6.1. Kế hoạch tiền lương của người quản lý chuyên trách: 1.980.000.000 đồng, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tiền lương của Hội đồng quản trị: 420.000.000 đồng</li> <li>- Chủ tịch HĐQT chuyên trách (01 TV): 35.000.000 đồng-ng/tháng</li> <li>+ Tổng quỹ tiền lương kế hoạch của Ban Điều hành:</li> </ul> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng Giám đốc (01 TV): 30.000.000 đồng-ng/tháng</li> <li>- Phó Tổng Giám đốc (03 TV): 25.000.000 đồng-ng/tháng</li> <li>- Kế toán trưởng (01 TV): 25.000.000 đồng-ng/tháng</li> </ul> <p>6.2. Kế hoạch thù lao của người quản lý không chuyên trách năm 2023:</p> <p>342.000.000 đồng, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên HĐQT không chuyên trách (04 TV): 5.000.000 đồng-ng/tháng</li> <li>- Trưởng Ban Kiểm soát (01TV): 3.500.000 đồng-ng/tháng</li> <li>- Thành viên Ban Kiểm soát (02 TV): 2.500.000 đồng-ng/tháng</li> </ul> <p>7. Thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ tình hình thực tế, tiến hành lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ:</p>

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&amp;C.</li> <li>- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.</li> <li>- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.</li> </ul> <p>8. Thông qua Tờ trình về Điều khoản sửa đổi, bổ sung vốn Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ</p> <p>9. Thông qua Tờ trình về việc điều chỉnh mức vốn điều lệ tại giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo giá trị quyết toán vốn Nhà nước khi cổ phần hoá.</p> <p>Phê duyệt giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Công ty TNHH MTV Cảng Cần Thơ tại thời điểm 00h00 phút ngày 31/3/2015 là 272.566.179.597 đồng và nguồn vốn chủ sở hữu là 275.281.180.000 đồng</p> <p>10. Tờ trình về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 và quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2025.</p> <p>Đại hội đã thống nhất thông qua:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 đối với ông Nguyễn Quốc Hưng.</li> <li>+ Miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 đối với ông Phạm Bá Ngân.</li> <li>+ Số lượng bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020-2025 là 02 (hai) thành viên:</li> <li>+ Thời gian tham gia là thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2020-2025.</li> <li>+ Kết quả số lượng, cơ cấu, danh sách thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung là: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ông Lê Quang Trung: Thành viên Hội đồng quản trị</li> <li>- Ông Nguyễn Đăng Song: Thành viên Hội đồng quản trị</li> </ul> </li> </ul>

## II. Hội đồng quản trị:

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm/ không còn là thành viên HĐQT
1	Ông Lê Quang Trung	Chủ tịch HĐQT	18/4/2023	
2	Ông Lâm Tiến Dũng	Phó Chủ tịch HĐQT chuyên trách	18/4/2023	
3	Ông Trần Tuấn Hải	Thành viên HĐQT không chuyên trách.	15/4/2022	
4	Ông Nguyễn Đăng Song	Thành viên HĐQT không chuyên trách.	18/4/2023	
5	Ông Hoàng Việt	Thành viên HĐQT không chuyên trách.	27/6/2020	
6	Ông Nguyễn Quốc Hưng	Thành viên HĐQT không chuyên trách – kiêm Tổng Giám đốc.	15/4/2022	18/4/2023
7	Ông Phạm Bá Ngân	Thành viên HĐQT không chuyên trách.	27/6/2020	18/4/2023

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Quang Trung	03/10	100%	Bổ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị ngày 18/4/2023
2	Ông Lâm Tiến Dũng	10/10	100%	
3	Ông Trần Tuấn Hải	10/10	100%	
4	Ông Nguyễn Đăng Song	03/10	100%	Bổ nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị ngày 18/4/2023
5	Ông Hoàng Việt	10/10	100%	
6	Ông Phạm Bá Ngân	6/10	100%	Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị ngày 18/4/2023
7	Ông Nguyễn Quốc Hưng	6/10	100%	Miễn nhiệm Thành viên Hội đồng quản trị ngày 18/4/2023

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

- Hội đồng quản trị (HĐQT) đẩy mạnh các công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, các Phòng chuyên môn nghiệp vụ, các Bến Cảng và Chi nhánh trực thuộc Công ty tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật, Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh.

- Trong công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh, Ban Tổng giám đốc đã bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Điều lệ và Quy chế hoạt động của Công ty với tinh thần hợp tác, tuân thủ để đem lại hiệu quả tốt cho Công ty.

- HĐQT đã chỉ đạo TGD thực hiện các quy chế tuyển dụng, đào tạo nhân lực, tham gia các chương trình đào tạo để bồi dưỡng kiến thức cho tập thể lãnh đạo, nhân viên nhằm nâng cao năng lực quản lý, điều hành và sản xuất kinh doanh. Điều chuyển, bổ nhiệm cán bộ quản lý, nhân viên để lựa chọn nhân sự phù hợp cho từng vị trí, phát huy tối các vị trí, kịp thời hỗ trợ, khắc phục những vị trí chưa đạt hiệu quả tốt. Miễn nhiệm và bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc. Thực hiện tuyển dụng vị trí lãnh đạo để tìm kiếm nguồn nhân lực cho sự phát triển của Công ty.

- HĐQT chỉ đạo Người đại diện phần vốn của Cảng Cần Thơ tại các doanh nghiệp có vốn góp thực hiện các quyền để xử lý các vấn đề có liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và phân công thành viên HĐQT tham gia các cuộc họp định kỳ của Ban Tổng giám đốc để nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và có ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại cuộc họp để tháo gỡ, định hướng các mục tiêu chiến lược trong năm.

- Trong 06 tháng năm 2023, Ban Tổng giám đốc cơ bản đã thực hiện nhiệm được giao trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty, cụ thể:

+ Sản lượng hàng hóa thông qua cảng 6 tháng đầu năm 2023 đạt 2.147.015 tấn, đạt 71,57% kế hoạch năm 2023 và tăng trưởng 179,01% so với cùng kỳ năm 2022.

+ Sản lượng container thông qua cảng 6 tháng đầu năm 2023 (theo TEU) đạt: 2.886 TEUs (tăng 754,11% so với cùng kỳ năm 2022); đạt 32,80% kế hoạch năm 2023.

+ Doanh thu 6 tháng đầu năm đạt 72.830 triệu đồng, đạt 51,29% kế hoạch năm 2023 và tăng 21,58% so với cùng kỳ năm 2022.

+ Lợi nhuận: 1.572 triệu đồng đạt 19,64% kế hoạch năm 2023.

+ Nguyên nhân dẫn đến Công ty chưa hoàn thành kế hoạch đề ra trong 06 tháng 2023:

Luồng hàng hải vào cảng vẫn đang cạn nên không thực hiện được việc đón tàu lớn vào cảng, chủ yếu là các tàu chạy tuyến ngắn với tải trọng khoảng 6.000dwt.

Các khu công nghiệp sau cảng triển khai chậm, nguồn hàng hóa qua cảng còn hạn chế. Thị trường vận tải biển nội địa tại khu vực Sông Hậu và chuỗi logistics từ TP.HCM về khu vực miền Tây có sự suy giảm mạnh (giảm 15-20%) so với cùng kỳ năm 2022.

Thị trường vận tải container bằng sà lan qua các cảng biển trong vùng tiếp tục gặp khó khăn do hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp gặp rất nhiều khó khăn.

Hoạt động vận tải hàng hóa tại khu vực Vàm Cái Sắn bị suy giảm mạnh 70-80% so với cùng kỳ do tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, tình hình hàng gạo xuất đi Bắc bị suy giảm 80% so với cùng kỳ năm 2022.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): *Không có*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I	<b>Nghị quyết</b>			
1	Số 06/NQ-HĐQT	Ngày 10/01/2023	Về việc chấp thuận chủ trương bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
2	Số 22/NQ-HĐQT	Ngày 16/01/2023	Về việc kéo dài thời gian giữ chức Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
3	Số 48/NQ-HĐQT	Ngày 30/1/2023	Về việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
4	Số 71/NQ-HĐQT	Ngày 10/2/2023	Phiên họp ngày 10/02/2023 thực hiện ủy quyền của Tổng Giám đốc cho Phó Tổng Giám đốc	100%
5	Số 95/NQ-HĐQT	Ngày 21/2/2023	Về việc phê duyệt công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
6	Số 107/NQ-HĐQT	Ngày 24/2/2023	Về việc chấp thuận bổ nhiệm lại Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
7	Số 287/NQ-HĐQT	Ngày 21/6/2022	Về việc Người đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ tại Công ty TNHH Cảng Cần Thơ – Thanh Tuấn	100%
8	Số 305/NQ-HĐQT	Ngày 30/6/2022	Về việc phương án bố trí vị trí kho bãi Công ty cổ phần Chiếu xạ Cần Thơ	100%
9	Số 109/NQ-HĐQT	Ngày 27/2/2023	Về việc chấp thuận tạm dừng dự án đầu tư đường nội bộ 8b cập bờ kè cầu tàu số 2 Bến Cảng Cái Cui	100%
10	Số 150/NQ-HĐQT	Ngày 17/3/2023	Về việc chấp thuận phương án sắp xếp lại tổ chức sản xuất kinh doanh, sử dụng lao động Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
11	Số 203/NQ-HĐQT	Ngày 05/4/2023	Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư, cải tạo kho hàng và mua sắm trang thiết bị	100%
12	Số 222/NQ-HĐQT	Ngày 13/4/2023	Về việc chấp thuận chủ trương cho thuê thêm 2.000 m2 cơ sở hạ tầng cảng biển dài hạn để lưu trữ hàng hóa tại bến Cảng Cái Cui.	100%
13	Số 231/NQ-HĐQT	Ngày 18/4/2023	Phiên họp ngày 18/4/2023	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
14	Số 299/NQ-HĐQT	Ngày 09/5/2023	Về việc thông qua chủ trương điều chỉnh và thực hiện đầu tư đường nội bộ 8b	100%
15	Số 306/NQ-HĐQT	Ngày 11/5/2023	Về việc thanh lý tài sản của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
16	Số 309/NQ-HĐQT	Ngày 11/5/2023	Về việc thông qua báo cáo kinh tế kỹ thuật cải tạo các kho hàng số 1,2, 6	100%
17	Số 331/NQ-HĐQT	Ngày 18/5/2023	Về việc công tác nhân sự Cảng Cần Thơ	100%
18	Số 342a/NQ-HĐQT	Ngày 23/5/2023	Về công tác cán bộ tại Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
19	Số 368/NQ-HĐQT	Ngày 31/5/2023	Về việc thay đổi Người đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ tại Công ty TNHH Cảng Cần Thơ – Thanh Tuấn	100%
20	Số 374/NQ-HĐQT	Ngày 02/6/2023	Về chủ trương đầu tư Hệ thống Phòng cháy chữa cháy tự động kho 1,2,6 tại Bến Cảng Cái Cui	100%
21	Số 397/NQ	Ngày 15/6/2023	Về ban hành Phiếu kiểm soát rủi ro tại Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
22	Số 407/NQ-HĐQT	Ngày 16/6/2023	Về chủ trương đầu tư container văn phòng phục vụ cho chuỗi dịch vụ cho khách hàng Honda	100%
23	Số 418/NQ-HĐQT	Ngày 22/6/2023	Về phê duyệt kế hoạch và giá khởi điểm thanh lý tài sản của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
24	Số 420/NQ-HĐQT	Ngày 22/6/2023	Về phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán chi phí khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình đường nội bộ 8b	100%
<b>II</b>	<b>Quyết định</b>			
1	Số 07/QĐ-HĐQT	Ngày 16/01/2023	Về việc kéo dài thời gian giữ chức Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
2	Số 17/QĐ-HĐQT	Ngày 24/02/2023	Về việc bổ nhiệm lại chức Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
3	Số 22/QĐ-HĐQT	Ngày 27/02/2023	Về việc thành lập các Ban, Tổ phục vụ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
4	Số 27/QĐ-HĐQT	Ngày 17/3/2023	Về việc phê duyệt Phương án sắp xếp lại tổ chức sản xuất kinh doanh, sử dụng lao động Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
5	Số 45/QĐ-HĐQT	Ngày 05/4/2023	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, cải tạo kho hàng và mua sắm trang thiết bị phục vụ chuỗi vận chuyển xe máy honda.	100%
6	Số 49/QĐ-HĐQT	Ngày 13/4/2023	Về việc phê duyệt chủ trương cho thuê thêm 2.000 m2 cơ sở hạ tầng cảng biển dài hạn để lưu trữ hàng hóa tại bến Cảng Cái Cui.	100%
7	Số 50/QĐ-HĐQT	Ngày 18/4/2023	Về việc miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
8	Số 51/QĐ-HĐQT	Ngày 18/4/2023	Về việc bầu chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
9	Số 52/QĐ-HĐQT	Ngày 18/4/2023	Về việc bổ nhiệm chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
10	Số 45/QĐ-HĐQT	Ngày 05/4/2023	Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư, cải tạo kho hàng và mua sắm trang thiết bị phục vụ chuỗi vận chuyển xe máy honda.	100%
11	Số 49/QĐ-HĐQT	Ngày 13/4/2023	Về việc phê duyệt chủ trương cho thuê thêm 2.000 m2 cơ sở hạ tầng cảng biển dài hạn để lưu trữ hàng hóa tại bến Cảng Cái Cui.	100%
12	Số 50/QĐ-HĐQT	Ngày 18/4/2023	Về việc miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
13	Số 51/QĐ-HĐQT	Ngày 18/4/2023	Về việc bầu chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
14	Số 52/QĐ-HĐQT	Ngày 18/4/2023	Về việc bổ nhiệm chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
15	Số 53/QĐ-HĐQT	Ngày 18/4/2023	Về việc miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
16	Số 54/QĐ-HĐQT	Ngày 18/4/2023	Về việc giao nhiệm vụ phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
17	Số 82/QĐ-HĐQT	Ngày 28/4/2023	Phê duyệt quyết toán tiền lương, thù lao của người quản lý; điều hành; tiền lương của người lao động năm 2022	100%
18	Số 83/QĐ-HĐQT	Ngày 28/4/2023	Về việc ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ (sửa đổi, bổ sung năm 2023)	100%
19	Số 84/QĐ-HĐQT	Ngày 28/4/2023	Về việc ban hành quy chế về quản trị Công ty của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ (sửa đổi bổ sung năm 2023)	100%
20	Số 85/QĐ-HĐQT	Ngày 28/4/2023	Về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Nguyễn Quốc Hưng	100%



STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
21	Số 94/QĐ-HĐQT	Ngày 11/5/2023	Về việc phê duyệt thanh lý tài sản của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
22	Số 95/QĐ-HĐQT	Ngày 11/5/2023	Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật cải tạo các kho hàng 1, 2, 6 tại bến Cảng Cái Cui	100%
23	Số 98/QĐ-HĐQT	Ngày 18/5/2023	Về việc thôi làm người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty.	100%
24	Số 99/QĐ-HĐQT	Ngày 18/5/2023	Về việc người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty.	100%
24	Số 117/QĐ-HĐQT	Ngày 31/5/2023	Về việc thay đổi Người đại diện phần vốn góp của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ tại Công ty TNHH Cảng Cần Thơ – Thanh Tuấn	100%
25	Số 119/QĐ-HĐQT	Ngày 02/6/2023	Về chủ trương đầu tư Hệ thống Phòng cháy chữa cháy tự động kho 1,2,6 tại Bến Cảng Cái Cui	100%
26	Số 168/QĐ-HĐQT	Ngày 15/6/2023	Về ban hành Phiếu kiểm soát rủi ro tại Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
27	Số 170/QĐ-HĐQT	Ngày 16/6/2023	Về chủ trương đầu tư container văn phòng phục vụ cho chuỗi dịch vụ cho khách hàng Honda	100%
28	Số 177/QĐ-HĐQT	Ngày 22/6/2023	Về phê duyệt kế hoạch và giá khởi điểm thanh lý tài sản của Công ty cổ phần Cảng Cần Thơ	100%
29	Số 178/QĐ-HĐQT	Ngày 22/6/2023	Về phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán chi phí khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình đường nội bộ 8b	100%

### III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Nguyễn Hồng Hải	Trưởng Ban Kiểm soát	27/6/2020	Cử nhân Kinh tế
2	Bà Trần Thị Thu Oanh	Thành viên Ban Kiểm soát	15/4/2022	Cử nhân Kế toán
3	Bà Nguyễn Thị Dung	Thành viên Ban Kiểm soát	27/6/2020	Cử nhân Tài chính ngân hàng

#### 2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hồng Hải	4	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Thu Oanh	4	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Dung	4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và cổ đông:

Ban kiểm soát thực hiện chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp HĐQT và thông qua các báo cáo tài chính hàng quý, năm của công ty.

Nội dung chủ yếu của các phiên họp Ban kiểm soát gồm:

- Kiến nghị các công ty kiểm toán được chấp thuận để HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán BCTC bán niên và năm.

- Đánh giá hiệu quả quản lý của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và tình hình sản xuất kinh doanh của công ty thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo định kỳ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc.

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm của công ty.

- Đánh giá tính hợp lý, phù hợp các quy định quản lý nội bộ của doanh nghiệp, kiến nghị sửa đổi hoàn chỉnh quy định quản lý nội bộ.

- Đánh giá việc triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT về các chỉ đạo sản xuất kinh doanh, đầu tư.

- Giám sát việc công bố thông tin của doanh nghiệp theo quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm soát, giám sát, phối hợp với Ban điều hành trong quá trình triển khai công tác kiểm tra, giám sát.

- HĐQT đã cung cấp đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT cho BKS.

- Ban điều hành đã tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động SXKD.

- HĐQT, BKS, Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): *Không có*

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Mạnh Hà	21/12/1972	Thạc sĩ quản lý kinh tế	28/01/2022
2	Ông Tạ Khả Duy	22/05/1963	Cử nhân quản trị kinh doanh	16/01/2023
3	Ông Lê Tiến Công	10/12/1971	Thạc sĩ quản trị kinh doanh	24/02/2023
4	Ông Nguyễn Quốc Hưng	16/6/1971	Thạc sĩ Kinh tế vận tải biển	18/4/2023

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Lâm Trúc Sơn	03/03/1967	Cử nhân tài chính kế toán	03/02/2021

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Trong 06 tháng đầu năm 2023, các thành viên HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Thư ký công ty được tạo điều kiện tham dự các chương trình đào tạo ngắn hạn thuộc lĩnh vực liên quan khác.

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Phụ lục 1.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Không có*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Không có*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: *Không có*
  - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây: *Không có*
  - 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có*

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Phụ lục 2.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: *Không có*

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác**

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu: VT.TCHC.TK



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG  
QUẢN TRỊ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng  
dấu)



**Lê Quang Trung**



**PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
1.	Lê Quang Trung		Chủ tịch HĐQT					18/4/2023	
1.1	Nguyễn Thị Thu		Mẹ đẻ					18/4/2023	
1.2	Lê Quang Lân		Em trai					18/4/2023	
1.3	Đoàn Hoàng Lam		Em dâu					18/4/2023	
1.4	Đinh Duy Hoà		Bố vợ					18/4/2023	
1.5	Trần Thị Hoà Bình		Mẹ vợ					18/4/2023	
1.6	Đinh Thị Lê Hương		Vợ					18/4/2023	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
1.7	Lê Thu Thảo Nguyên							18/4/2023	
1.8	Lê Quang Dũng							18/4/2023	
1.9	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam		Tổ chức có liên quan					18/4/2023	
1.10	Công ty TNHH Cảng quốc tế SP-PSA		Tổ chức có liên quan					18/4/2023	
1.11	Công ty cổ phần đầu tư Cảng Cái Lân		Tổ chức có liên quan					18/4/2023	
2	Lâm Tiến Dũng		Phó Chủ tịch HĐQT					27/6/2020	
2.2	Nguyễn Thị Mão		Mẹ, đã mất						
2.3	Lê Văn Hạng		Cha vợ, đã mất						

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
2.4	Hoàng Thị Huyền		Mẹ vợ, đã mất						
2.5	Lê Thị Diệu Hiền		Vợ					27/6/2020	
2.6	Lâm Tiến Trung		Con					27/6/2020	
2.7	Lâm Tiến Thành		Con					27/6/2020	
2.8	Từ Ngọc Thảo		Con dâu					27/6/2020	
2.9	Nguyễn Thị Chi		Chị					27/6/2020	
2.10	Lâm Hồng Quân		Anh					27/6/2020	
2.11	Lâm Hồng Phong		Em					27/6/2020	

180  
C  
C  
C  
C  
C  
P  
P  
P

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
2.12	Lâm Thị Phương Hoa		Em					27/6/2020	
2.13	Võ Quốc Tỳ		Anh rể					27/6/2020	
2.14	Lê Thị Trang		Chị dâu					27/6/2020	
2.15	Vũ Thị Thùy Dương		Em dâu					27/6/2020	
3	<b>Trần Tuấn Hải</b>		<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>					<b>15/4/2022</b>	
3.1	Trần Văn Vang		Bố đẻ (đã mất)					15/4/2022	
3.2	Dương Thu An		Mẹ đẻ					15/4/2022	
3.3	Tô Văn Trạch		Bố vợ					15/4/2022	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
3.4	Kim Thị Tần		Mẹ vợ					15/4/2022	
3.5	Tô Thị Trà My		Vợ					15/4/2022	
3.6	Trần Gia Huy		Con đẻ					15/4/2022	
3.7	Trần Gia Minh		Con đẻ					15/4/2022	
3.8	Trần Việt Hà		Em ruột					15/4/2022	
3.9	Huỳnh Lê Quỳnh Như		Em dâu					15/4/2022	
3.10	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam		Tổ chức có liên quan					15/4/2022	
3.11	Công ty cổ phần Đại lý hàng hải Việt Nam (Vosa)		Tổ chức có liên quan					15/4/2022	

31  
 NG  
 PH  
 AN  
 NT  
 3-TR

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
4	Nguyễn Đăng Song		Thành viên Hội đồng quản trị					18/4/2023	
4.1	Nguyễn Ngọc Sâm		Bố đẻ					18/4/2023	
4.2	Tống Thị Khánh		Mẹ đẻ					18/4/2023	
4.3	Đàm Duy Cải		Bố vợ					18/4/2023	
4.4	Lê Thị Bích		Mẹ vợ					18/4/2023	
4.5	Nguyễn Bảo Duy Linh		Anh ruột					18/4/2023	
4.6	Nguyễn Thị Hồng Phương		Chị dâu					18/4/2023	
4.7	Nguyễn Quốc Đăng		Em ruột					18/4/2023	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
4.8	Bùi Lệ Thu		Em dâu					18/4/2023	
4.9	Đàm Thị Tuyết Mai		Vợ					18/4/2023	
4.10	Nguyễn An Hải Lam		Con					18/4/2023	
4.11	Nguyễn Bảo Trân		Con					18/4/2023	
5	<b>Hoàng Việt</b>		<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>					<b>27/6/2020</b>	
5.1	Hoàng Văn Thạch		Bố đẻ, đã mất						
5.2	Lê Thị Thu Hạnh		Mẹ đẻ					27/6/2020	
5.3	Nguyễn Lan Ngọc		Vợ					27/6/2020	

CÔNG TY TNHH  
 HOÀNG VIỆT  
 CHỖ  
 CHỮ  
 ĐÓNG

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
5.4	Hoàng Châu Anh		Con đẻ					27/6/2020	
5.5	Hoàng Nam		Em ruột					27/6/2020	
5.6	Nguyễn Văn Sinh		Bố vợ					27/6/2020	
5.7	Nguyễn Ngọc Loan		Mẹ vợ					27/6/2020	
5.8	Nguyễn Anh Tú		Em vợ					27/6/2020	
5.9	Trần Cẩm Hà		Em dâu					27/6/2020	
5.10	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam		Tổ chức có liên quan					27/6/2020	
5.11	Công ty CP Đại lý Hàng hải Việt Nam		Tổ chức có liên quan					27/6/2020	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mọi quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
5.12	Công ty TNHH MTV Vận tải Biển Đông		Tổ chức có liên quan					27/6/2020	
5.13	Công ty TNHH MTV Hàng hải Hậu Giang.		Tổ chức có liên quan					27/6/2020	
6	<b>Phạm Bá Ngân</b>		<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>					27/6/2020	18/4/2023
6.1	Phạm Bá Chung		<b>Bố</b>					27/6/2020	18/4/2023
6.2	Đỗ Thị Hào		Mẹ					27/6/2020	18/4/2023
6.3	Lê Hữu Diệp		Bố vợ					27/6/2020	18/4/2023
6.4	Đỗ Thị Thắm		Mẹ vợ					27/6/2020	18/4/2023
6.5	Lê Thị Thúy Hằng		Vợ					27/6/2020	18/4/2023



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
6.6	Phạm Đức Minh		Con					27/6/2020	18/4/2023
6.7	Phạm An Phú		Con					27/6/2020	18/4/2023
6.8	Phạm Thị Lệ Thủy		Chị					27/6/2020	18/4/2023
6.9	Phạm Thị Thu Trang		Em					27/6/2020	18/4/2023
6.10	Mai Văn Đoàn		Anh rể					27/6/2020	18/4/2023
6.11	Cam Văn Chí		Em rể					27/6/2020	18/4/2023
7	<b>Lê Tiến Công</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>					<b>24/02/2023</b>	
7.1	Lê Văn Lai		Cha					24/02/2023	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
7.2	Đặng Thị Ngôn		Mẹ					24/02/2023	
7.3	Nguyễn Văn Chinh		Cha vợ					24/02/2023	
7.4	Nguyễn Thị Út		Mẹ vợ					24/02/2023	
7.5	Nguyễn Thị Nhu		Vợ					24/02/2023	
7.6	Lê Thị Thu Hào		Con					24/02/2023	
7.7	Lê Chí Đạt		Con					24/02/2023	
7.8	Lê Thị Uyên		Chị					24/02/2023	
7.9	Lê Thị Xuân Bích		Chị					24/02/2023	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
7.10	Lê Xuân Thái		Anh					24/02/2023	
7.11	Lê Xuân Vũ		Anh					24/02/2023	
7.12	Lê Thị Xuân Mai		Chị					24/02/2023	
7.13	Lê Tiến Mạnh		Anh					24/02/2023	
7.14	Trần Thị Thu Yến		Chị dâu					24/02/2023	
7.15	Nguyễn Thị Thu Ba		Chị dâu					24/02/2023	
7.16	Cái Hoàng Diễm Trang		Chị dâu					24/02/2023	
7.17	Trần Thủ		Anh rể					24/02/2023	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
7.18	Trần Chí Liêm		Anh rể					24/02/2023	
7.19	Nguyễn Văn Hùng		Anh rể					24/02/2023	
7.20	Mạc Minh Nhựt		Con rể					24/02/2023	
7.21	Công ty cổ phần Cảng Năm Căn		Tổ chức có liên quan					24/02/2023	
8	Tạ Khả Duy		Phó Tổng Giám đốc					16/01/2023	
8.1	Tạ Văn Soái		Bố đẻ					16/01/2023	
8.2	Phạm Thị Quý		Mẹ đẻ					16/01/2023	
8.3	Trần Hậu Cồn		Bố vợ, đã mất					16/01/2023	

013  
 CÔNG  
 CỐ  
 C  
 CẢ  
 RA

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
8.4	Nguyễn Thị Hồng		Mẹ vợ					16/01/2023	
8.5	Trần Thị Hải		Vợ					16/01/2023	
8.6	Tạ Quang Huy		Con ruột					16/01/2023	
8.7	Tạ Quang Thăng		Con ruột					16/01/2023	
8.8	Tạ Đình Huỳnh		Anh ruột					16/01/2023	
8.9	Tạ Hữu Chính		Anh ruột, đã mất					16/01/2023	
8.10	Tạ Hồng Đức		Anh ruột					16/01/2023	
8.11	Tạ Minh Chất		Em ruột					16/01/2023	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
8.12	Tạ Thị Vinh		Em ruột					16/01/2023	
8.13	Tạ Thương Lượng		Em ruột					16/01/2023	
8.14	Hà Thị Hoàng Oanh		Con dâu					16/01/2023	
8.15	Phạm Thị Hường		Chị dâu					16/01/2023	
8.16	Vũ Thị Thi		Chị dâu					16/01/2023	
8.17	Cao Thị Phụng		Chị dâu					16/01/2023	
8.18	Nguyễn Đức Thành		Anh rể					16/01/2023	
8.19	Doãn Trọng Thủy		Em rể					16/01/2023	

1990  
 NG  
 PH  
 AN  
 NT  
 1990

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
8.20	Nguyễn Thị Gấm		Em dâu					16/01/2023	
8.21	Nguyễn Thị Thọ		Em dâu					16/01/2023	
9	<b>Nguyễn Mạnh Hà</b>		<b>P.Tổng Giám đốc</b>					<b>28/01/2022</b>	
9.1	Lê Nguyễn Lâm Hương		Vợ					28/01/2022	
9.2	Nguyễn Lê Minh		Con					28/01/2022	
9.3	Nguyễn Lê Quân		Con					28/01/2022	
9.4	Nguyễn Xuân Biên		Bố, đã mất					28/01/2022	
9.5	Nguyễn Thị Dịu		Mẹ đẻ					28/01/2022	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
9.6	Lê Văn Bảy		Bố vợ					28/01/2022	
9.7	Nguyễn Thị Việt		Mẹ vợ					28/01/2022	
9.8	Nguyễn Xuân Chung		Anh, đã mất					28/01/2022	
9.9	Nguyễn Thị Thu Huyền		Em					28/01/2022	
9.10	Phạm Hải Yến		Chị dâu					28/01/2022	
9.11	Lã Đình Phong		Em rể					28/01/2022	
10	Lâm Trúc Sơn		Kế toán trưởng					03/02/2021	
10.1	Lâm Vĩnh Lợi		Bố đẻ					03/02/2021	

HO  
 P. CH  
 7-10

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
10.2	Huỳnh Thị Bạch Mai		Mẹ đẻ					03/02/2021	
10.3	Trần Văn Hồng		Bố vợ					03/02/2021	
10.4	Võ Lệ Thu		Mẹ Vợ					03/02/2021	
10.5	Trần Kiều Trang		Vợ					03/02/2021	
10.6	Lâm Huỳnh Vĩnh Lộc		Con					03/02/2021	
10.7	Lâm Vĩnh Phát		Con					03/02/2021	
10.8	Lâm Huỳnh Vĩnh Phúc		Em ruột					03/02/2021	
10.9	Lâm Huỳnh Thu Ngọc		Em ruột					03/02/2021	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
10.10	Lâm Huỳnh Kim Chi		Em ruột					03/02/2021	
10.11	Lâm Huỳnh Lan Chi		Em ruột					03/02/2021	
10.12	Lê Hoàng Vinh		Em rể					03/02/2021	
10.13	Lê Hoàng Trung		Em rể					03/02/2021	
11	Nguyễn Quốc Hưng		<b>Thành viên HĐQT, Q. Tổng Giám đốc</b>					15/4/2022	18/4/2023
11.1	Nguyễn Cửu Diệp		Bố, đã mất						
11.2	Phạm Thị Nghĩa		Mẹ, đã mất					15/4/2022	18/4/2023
11.3	Nguyễn Thị Thúy Vinh		Vợ					15/4/2022	18/4/2023



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
11.4	Nguyễn Cửu Hoài An		Con					15/4/2022	18/4/2023
11.5	Nguyễn Cửu Quỳnh Anh		Con					15/4/2022	18/4/2023
11.6	Nguyễn Thị Thùy Vân		Chị ruột					15/4/2022	18/4/2023
11.7	Nguyễn Quốc Dân		Anh ruột					15/4/2022	18/4/2023
11.8	Nguyễn Văn Minh		Bố vợ					15/4/2022	18/4/2023
11.9	Nguyễn Thị Ngọc Vân		Mẹ vợ					15/4/2022	18/4/2023
11.10	Nguyễn Thị Phương Mai		Em vợ					15/4/2022	18/4/2023
12	Nguyễn Hồng Hải		Trưởng ban KS					27/6/2020	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
12.1	Nguyễn Thị Thu Vân		Vợ					27/6/2020	
12.2	Nguyễn Hải Lâm		Con					27/6/2020	
12.3	Nguyễn Lâm Vũ		Con					27/6/2020	
12.4	Lê Thị Ngân		Mẹ đẻ					27/6/2020	
12.5	Nguyễn Hồng Hưng		Em trai					27/6/2020	
12.6	Nguyễn Thị Thu Phương		Em dâu					27/6/2020	
12.7	Nguyễn Kim Tinh		Bố vợ					27/6/2020	
12.8	Lê Thị Trường		Mẹ vợ					27/6/2020	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
12.9	Nguyễn Thị Ngọc Anh		Em vợ					27/6/2020	
<b>13</b>	<b>Trần Thị Thu Oanh</b>		<b>Thành viên BKS</b>					<b>15/4/2022</b>	
13.1	Ngô Quốc Nam		Chồng					15/4/2022	
13.2	Trần Văn Ánh		Cha ruột					15/4/2022	
13.3	Phan Thị Bích Thu		Mẹ ruột					15/4/2022	
13.4	Ngô Thanh Hải		Cha chồng					15/4/2022	
13.5	Nguyễn Thị Hoàng		Mẹ chồng					15/4/2022	
13.6	Trần Thị Hồng Trinh		Em ruột					15/4/2022	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
13.7	Trần Phan Cường		Em ruột					15/4/2022	
13.8	Trần Thị Kim Thanh		Em ruột					15/4/2022	
13.9	Hồ Bá Diệp		Em rể					15/4/2022	
13.10	Võ Thị Kim Thanh		Em dâu					15/4/2022	
<b>14</b>	<b>Nguyễn Thị Dung</b>		<b>Thành viên BKS</b>					<b>27/6/2020</b>	
14.1	Nguyễn Văn Cộng		Bố đẻ					27/6/2020	
14.2	Đông Thị Thắm		Mẹ đẻ					27/6/2020	
14.3	Nguyễn Thị Thảo		Chị ruột					27/6/2020	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
14.4	Nguyễn Văn Thành		Anh ruột					27/6/2020	
14.5	Nguyễn Thị Nhung		Chị ruột					27/6/2020	
14.6	Nguyễn Văn Dũng		Anh ruột					27/6/2020	
14.7	Nguyễn Văn Sĩ		Anh ruột					27/6/2020	
14.8	Nguyễn Thị Hà		Chị ruột					27/6/2020	
14.9	Nguyễn Thị Duyên		Chị ruột					27/6/2020	
14.10	Nguyễn Văn Trường		Chồng					27/6/2020	
14.11	Nguyễn Văn Hưng		Bố chồng					27/6/2020	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
14.12	Nguyễn Thị Toán		Mẹ chồng					27/6/2020	
14.13	Hoàng Văn Sơn		Anh rể					27/6/2020	
14.14	Nguyễn Văn Cử		Anh rể					27/6/2020	
14.15	Phạm Thị Thủy		Chị dâu					27/6/2020	
14.16	Nguyễn Thị Tháp		Chị dâu					27/6/2020	
14.17	Nguyễn Thị Đào		Chị dâu					27/6/2020	
14.18	Trần Văn Trường		Anh rể					27/6/2020	
14.19	Đào Thanh Tùng		Anh rể					27/6/2020	

131  
**Đ**  
**PH**  
**C**  
**ANT**  
**VG-1**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
15	Nguyễn Dương Yến Nhi		Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty					18/5/2023	
15.1	Nguyễn Văn Cẩn							18/5/2023	
15.2	Dương Thị Bé Mười							18/5/2023	
16	Trần Phương Hiền		Kế toán viên, Người được UQCBTT					27/5/2021	
16.1	Trần Xuân Huỳnh		Bố đẻ					27/5/2021	
16.2	Trịnh Ngọc Lành		Mẹ đẻ					27/5/2021	
16.3	Trần Phương Thùy		Chị ruột					27/5/2021	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty/ Mối quan hệ liên quan đến Công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan
16.4	Nguyễn Văn Chung		Anh rể					27/5/2021	



**PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ**

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Lê Quang Trung		<b>Chủ tịch HDQT</b>					6.278.900	0,0023%	
1.1	Nguyễn Thị Thu									Mẹ đẻ
1.2	Lê Quang Lân									Em trai
1.3	Đoàn Hoàng Lam									Em dâu
1.4	Đình Duy Hoà									Bố vợ
1.5	Trần Thị Hoà Bình									Mẹ vợ
1.6	Đình Thị Lê Hương									Vợ
1.7	Lê Thu Thảo Nguyễn									Con



STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.8	Lê Quang Dũng									Con
1.9	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam		Tổ chức có liên quan							
1.10	Công ty TNHH Cảng quốc tế SP-PSA		Tổ chức có liên quan							
1.11	Công ty cổ phần đầu tư Cảng Cái Lân		Tổ chức có liên quan							
<b>2</b>	<b>Lâm Tiến Dũng</b>		<b>Phó Chủ tịch HĐQT</b>					<b>6.282.100</b>	<b>22,1%</b>	
2.1	Lâm Văn Thom									Cha
2.2	Nguyễn Thị Mão							-	0%	Mẹ, đã mất
2.3	Lê Văn Hạp							-	0%	Cha vợ, đã mất
2.4	Hoàng Thị Huyền							-	0%	Mẹ vợ, đã mất

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.5	Lê Thị Diệu Hiền							-	0%	Vợ
2.6	Lâm Tiến Trung							-	0%	Con
2.7	Lâm Tiến Thành							-	0%	Con
2.8	Từ Ngọc Thảo							-	0%	Con dâu
2.9	Nguyễn Thị Chi							-	0%	Chị
2.10	Lâm Hồng Quân							-	0%	Anh
2.11	Lâm Hồng Phong							-	0%	Em
2.12	Lâm Thị Phương Hoa							-	0%	Em
2.13	Võ Quốc Tỳ							-	0%	Anh rể



STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.14	Lê Thị Trang							-	0%	Chị dâu
2.15	Vũ Thị Thùy Dương							-	0%	Em dâu
3	<b>Trần Tuấn Hải</b>		<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>					<b>5.411.200</b>	<b>19,0%</b>	
3.1	Trần Văn Vang							-	0%	Bố đẻ (đã mất)
3.2	Dương Thu An							-	0%	Mẹ đẻ
3.3	Tô Văn Trạch							-	0%	Bố vợ
3.4	Kim Thị Tần							-	0%	Mẹ vợ
3.5	Tô Thị Trà My							-	0%	Vợ
3.6	Trần Gia Huy							-	0%	Con đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.7	Trần Gia Minh							-	0%	Con đẻ
3.8	Trần Việt Hà							-	0%	Em ruột
3.9	Huỳnh Lê Quỳnh Như							-	0%	Em dâu
3.10	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam							-	0%	Tổ chức có liên quan
3.10	Công ty cổ phần Đại lý hàng hải Việt Nam (Vosa)							-	0%	Tổ chức có liên quan
4	Nguyễn Đăng Song		<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>					<b>5.411.200</b>	<b>19,0%</b>	
4.1	Nguyễn Ngọc Sâm							-	0%	Bố
4.2	Tông Thị Khánh							-	0%	Mẹ
4.3	Đàm Duy Cái							-	0%	Bố vợ

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.4	Lê Thị Bích							-	0%	Mẹ vợ
4.5	Nguyễn Bảo Duy Linh							-	0%	Anh ruột
4.6	Nguyễn Thị Hồng Phương							-	0%	Chị dâu
4.7	Nguyễn Quốc Đăng							-	0%	Em ruột
4.8	Bùi Lệ Thu							-	0%	Em dâu
4.9	Đàm Thị Tuyết Mai							-	0%	Vợ
4.10	Nguyễn An Hải Lam							-	0%	Con
4.11	Nguyễn Bảo Trân							-	0%	Con
5	Hoàng Việt		<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>					<b>5.411.200</b>	<b>19,0%</b>	

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.1	Hoàng Văn Thạch							-	0%	Bố đẻ, đã mất
5.2	Lê Thị Thu Hạnh							-	0%	Mẹ đẻ
5.3	Nguyễn Lan Ngọc							-	0%	Vợ
5.4	Hoàng Châu Anh							-	0%	Con đẻ
5.5	Hoàng Nam							-	0%	Em ruột
5.6	Nguyễn Văn Sinh							-	0%	Bố vợ
5.7	Nguyễn Ngọc Loan							-	0%	Mẹ vợ
5.8	Nguyễn Anh Tú							-	0%	Em vợ
5.9	Trần Cẩm Hà							-	0%	Em dâu

319  
 NG  
 PH  
 AN  
 NT  
 VG-1

STT	Họ tên	Tài khoản GĐCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.10	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam							-	0%	Tổ chức có liên quan
5.11	Công ty CP Đại lý Hàng hải Việt Nam							-	0%	Tổ chức có liên quan
5.12	Công ty TNHH MTV Vận tải Biển Đông							-	0%	Tổ chức có liên quan
5.13	Công ty TNHH MTV Hàng hải Hậu Giang.							-	0%	Tổ chức có liên quan
6	<b>Phạm Bá Ngân</b>		<b>Thành viên Hội đồng quản trị</b>					<b>5.411.200</b>	<b>19,0%</b>	Miễn nhiệm ngày 18/4/2023
6.1	Phạm Bá Chung							-	0%	Bố
6.2	Đỗ Thị Hào							-	0%	Mẹ
6.3	Lê Hữu Diệp							-	0%	Bố vợ
6.4	Đỗ Thị Thắm							-	0%	Mẹ vợ

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.5	Lê Thị Thúy Hằng							-	0%	Vợ
6.6	Phạm Đức Minh							-	0%	Con
6.7	Phạm An Phú							-	0%	Con
6.8	Phạm Thị Lệ Thủy							-	0%	Chị
6.9	Phạm Thị Thu Trang							-	0%	Em
6.10	Mai Văn Đoàn							-	0%	Anh rể
6.11	Cam Văn Chí							-	0%	Em rể
7	<b>Lê Tiến Công</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>					<b>2.300</b>	<b>0,008%</b>	
7.1	Lê Văn Lai							-	0%	Cha

07-  
 20  
 HO  
 2. CÁN



STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.2	Đặng Thị Ngôn							-	0%	Mẹ
7.3	Nguyễn Văn Chinh							-	0%	Cha vợ
7.4	Nguyễn Thị Út							-	0%	Mẹ vợ
7.5	Nguyễn Thị Nhu							-	0%	Vợ
7.6	Lê Thị Thu Hào							-	0%	Con
7.7	Lê Chí Đạt							-	0%	Con
7.8	Lê Thị Uyên							-	0%	Chị
7.9	Lê Thị Xuân Bích							-	0%	Chị
7.10	Lê Xuân Thái							-	0%	Anh

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.11	Lê Xuân Vũ							-	0%	Anh
7.12	Lê Thị Xuân Mai							-	0%	Chị
7.13	Lê Tiến Mạnh							-	0%	Anh
7.14	Trần Thị Thu Yến							-	0%	Chị dâu
7.15	Nguyễn Thị Thu Ba							-	0%	Chị dâu
7.16	Cái Hoàng Diễm Trang							-	0%	Chị dâu
7.17	Trần Thủ							-	0%	Anh rể
7.18	Trần Chí Liêm							-	0%	Anh rể
7.19	Nguyễn Văn Hùng							-	0%	Anh rể

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.20	Mạc Minh Nhật							-	0%	Con rể
7.21	Công ty cổ phần Cảng Năm Căn							-	0%	Tổ chức có liên quan
8	<b>Tạ Khả Duy</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>					<b>3.200</b>	<b>0,011%</b>	
8.1	Tạ Văn Soái							-	0%	Bố đẻ
8.2	Phạm Thị Quý							-	0%	Mẹ đẻ
8.3	Trần Hậu Côn							-	0%	Bố vợ, đã mất
8.4	Nguyễn Thị Hồng							-	0%	Mẹ vợ
8.5	Trần Thị Hải							-	0%	Vợ
8.6	Tạ Quang Huy							-	0%	Con ruột

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.7	Tạ Quang Thăng							-	0%	Con ruột
8.8	Tạ Đình Huỳnh							-	0%	Anh ruột
8.9	Tạ Hữu Chính							-	0%	Anh ruột, đã mất
8.10	Tạ Hồng Đức							-	0%	Anh ruột
8.11	Tạ Minh Chất							-	0%	Em ruột
8.12	Tạ Thị Vinh							-	0%	Em ruột
8.13	Tạ Thương Lượng							-	0%	Em ruột
8.14	Hà Thị Hoàng Oanh							-	0%	Con dâu
8.15	Phạm Thị Hường							-	0%	Chị dâu

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.16	Vũ Thị Thi							-	0%	Chị dâu
8.17	Cao Thị Phượng							-	0%	Chị dâu
8.18	Nguyễn Đức Thành							-	0%	Anh rể
8.19	Doãn Trọng Thùy							-	0%	Em rể
8.20	Nguyễn Thị Gấm							-	0%	Em dâu
8.21	Nguyễn Thị Thọ							-	0%	Em dâu
9	<b>Nguyễn Mạnh Hà</b>		<b>P.Tổng Giám đốc</b>					-	0%	
9.1	Lê Nguyễn Lâm Hương							-	0%	Vợ
9.2	Nguyễn Lê Minh							-	0%	Con

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.3	Nguyễn Lê Quân							-	0%	Con
9.4	Nguyễn Xuân Biên							-	0%	Bố, đã mất
9.5	Nguyễn Thị Dịu							-	0%	Mẹ đẻ
9.6	Lê Văn Bảy							-	0%	Bố vợ
9.7	Nguyễn Thị Việt							-	0%	Mẹ vợ
9.8	Nguyễn Xuân Chung							-	0%	Anh, đã mất
9.9	Nguyễn Thị Thu Huyền							-	0%	Em
9.10	Phạm Hải Yến							-	0%	Chị dâu
9.11	Lã Đình Phong							-	0%	Em rể

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10	Lâm Trúc Sơn		Kế toán trưởng					2.600	0,009%	
10.1	Lâm Vĩnh Lợi							-	0%	Bố đẻ
10.2	Huỳnh Thị Bạch Mai							-	0%	Mẹ đẻ
10.3	Trần Văn Hồng							-	0%	Bố vợ
10.4	Võ Lệ Thu							-	0%	Mẹ Vợ
10.5	Trần Kiều Trang							-	0%	Vợ
10.6	Lâm Huỳnh Vĩnh Lộc							-	0%	Con
10.7	Lâm Vĩnh Phát							-	0%	Con
10.8	Lâm Huỳnh Vĩnh Phúc							-	0%	Em ruột

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.9	Lâm Huỳnh Thu Ngọc							-	0%	Em ruột
10.10	Lâm Huỳnh Kim Chi							-	0%	Em ruột
10.11	Lâm Huỳnh Lan Chi							-	0%	Em ruột
10.12	Lê Hoàng Vinh							-	0%	Em rể
10.13	Lê Hoàng Trung							-	0%	Em rể
11	<b>Nguyễn Quốc Hưng</b>		<b>Thành viên HĐQT, Q. Tổng Giám đốc</b>					<b>5.696.000</b>	<b>20,0%</b>	Miễn nhiệm ngày 18/4/2023
11.1	Nguyễn Cửu Diệp							-	0%	Bố, đã mất
11.1	Phạm Thị Nghĩa							-	0%	Mẹ, đã mất
11.3	Nguyễn Thị Thúy Vinh							-	0%	Vợ

113  
 CÔNG  
 CỘNG  
 SẢN  
 VIỆT  
 NAM



STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
11.4	Nguyễn Cửu Hoài An							-	0%	Con
11.5	Nguyễn Cửu Quỳnh Anh							-	0%	Con
11.6	Nguyễn Thị Thùy Vân							-	0%	Chị ruột
11.7	Nguyễn Quốc Dân							-	0%	Anh ruột
11.8	Nguyễn Văn Minh							-	0%	Bố vợ
11.9	Nguyễn Thị Ngọc Vân							-	0%	Mẹ vợ
11.10	Nguyễn Thị Phương Mai							-	0%	Em vợ
12	<b>Nguyễn Hồng Hải</b>		<b>Trưởng ban KS</b>					-	0%	
12.1	Nguyễn Thị Thu Vân							-	0%	Vợ

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
12.2	Nguyễn Hải Lâm							-	0%	Con
12.3	Nguyễn Lâm Vũ							-	0%	Con
12.4	Lê Thị Ngân							-	0%	Mẹ đẻ
12.5	Nguyễn Hồng Hưng							-	0%	Em trai
12.6	Nguyễn Thị Thu Phương							-	0%	Em dâu
12.7	Nguyễn Kim Tinh							-	0%	Bố vợ
12.8	Lê Thị Trường							-	0%	Mẹ vợ
12.9	Nguyễn Thị Ngọc Anh							-	0%	Em vợ
13	<b>Trần Thị Thu Oanh</b>		<b>Thành viên BKS</b>					<b>700</b>	<b>Ít hơn 0,01%</b>	

129  
GT  
HÃ  
NG  
TI  
-TP

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.1	Ngô Quốc Nam							-	0%	Chồng
13.2	Trần Văn Ánh							-	0%	Cha ruột
13.3	Phan Thị Bích Thu							-	0%	Mẹ ruột
13.4	Ngô Thanh Hải							-	0%	Cha chồng
13.5	Nguyễn Thị Hoàng							-	0%	Mẹ chồng
13.6	Trần Thị Hồng Trinh							-	0%	Em ruột
13.7	Trần Phan Cường							-	0%	Em ruột
13.8	Trần Thị Kim Thanh							-	0%	Em ruột
13.9	Hồ Bá Diệp							-	0%	Em rể

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
13.10	Võ Thị Kim Thanh							-	0%	Em dâu
14	<b>Nguyễn Thị Dung</b>		<b>Thành viên BKS</b>					-	<b>0%</b>	
14.1	Nguyễn Văn Cộng							-	0%	Bố đẻ
14.2	Đông Thị Thắm							-	0%	Mẹ đẻ
14.3	Nguyễn Thị Thảo							-	0%	Chị ruột
14.4	Nguyễn Văn Thành							-	0%	Anh ruột
14.5	Nguyễn Thị Nhung							-	0%	Chị ruột
14.6	Nguyễn Văn Dũng							-	0%	Anh ruột
14.7	Nguyễn Văn Sĩ							-	0%	Anh ruột

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14.8	Nguyễn Thị Hà							-	0%	Chị ruột
14.9	Nguyễn Thị Duyên							-	0%	Chị ruột
14.10	Nguyễn Văn Trường							-	0%	Chồng
14.11	Nguyễn Văn Hưng							-	0%	Bố chồng
14.12	Nguyễn Thị Toàn							-	0%	Mẹ chồng
14.13	Hoàng Văn Sơn							-	0%	Anh rể
14.14	Nguyễn Văn Cử							-	0%	Anh rể
14.15	Phạm Thị Thủy							-	0%	Chị dâu
14.16	Nguyễn Thị Tháp							-	0%	Chị dâu

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
14.17	Nguyễn Thị Đào							-	0%	Chị dâu
14.18	Trần Văn Trường							-	0%	Anh rể
14.19	Đào Thanh Tùng							-	0%	Anh rể
<b>15</b>	<b>Nguyễn Dương Yến Nhi</b>		<b>Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty</b>					<b>0</b>	<b>0%</b>	
15.1	Nguyễn Văn Cẩn							-	0%	Bố đẻ
15.2	Dương Thị Bé Mười							-	0%	Mẹ đẻ
<b>16</b>	<b>Trần Phương Hiền</b>		<b>Kế toán viên, Người được UQCBTT</b>					-	<b>0%</b>	
16.1	Trần Xuân Huỳnh							-	0%	Bố đẻ
16.2	Trịnh Ngọc Lành							-	0%	Mẹ đẻ

STT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại công ty	Số CMND/CCCD	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
16.3	Trần Phương Thùy							-	0%	Chị ruột
16.4	Nguyễn Văn Chung							-	0%	Anh rể